

Bản án số: 104/2020/HS-PT

Ngày: 07/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Với thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thông

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Gia Lương

Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Thư ký phiên tòa: Bà Thân Thị Hải Minh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: ông Hoàng Tùng -
Kiểm sát viên.

Ngày 7/9/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 132/2020/TLPT-HS ngày 12/6/2020 đối với bị cáo Nông Phan T, do có kháng cáo của bị cáo T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 05/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Họ và tên: **Nông Phan T**, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Phan Th, sinh năm 1961; con bà: Bé Thị H, sinh năm 1962; vợ: Dương Thị Đ, sinh năm 1982; Con: Có 02, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nông Phan T sinh năm 1981, trú tại: thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (T có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 17/8/2016). Khoảng 19 giờ ngày 01/10/2019, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hundax, màu sơn đen, biển kiểm soát 97F9-6352 đi một mình trên đường giao thông nối từ thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang ra đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang để đến cổng Công ty Luxshase thuộc khu công nghiệp Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang đón vợ về phòng trọ ở thôn T, xã V. Khi đi đến đoạn đường có cấm biển báo hiệu cấm đi ngược chiều ở trong khu công nghiệp Q, huyện V thuộc địa phận thôn T, xã V, huyện V, T không điều khiển xe mô tô theo đường giành cho phương tiện đi từ hướng thôn T ra đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang mà điều

khuyến xe mô tô đi vào đường một chiều dành cho các phương tiện đi từ hướng đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang đi thôn T. T điều khiển xe đi vào đường ngược chiều, đi sát dải phân cách cứng ở giữa hai làn đường được khoảng 90 mét thì phần đầu xe mô tô do T điều khiển đâm vào phần đầu xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn xanh bạc, biển kiểm soát 98H1-151.49 do anh Phạm Văn N sinh năm 1982, trú tại: thôn K, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang điều khiển, chở sau chị Nông Thị H sinh năm 1984, trú tại: thôn N, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đi theo chiều ngược lại (từ đường cao tốc Bắc Giang đi thôn T). Hậu quả làm chị H ngã văng lên dải phân cách, anh N và T ngã ra đường được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang đến hồi 20 giờ 10 phút cùng ngày thì anh N tử vong, chị H bị thương điều trị đến ngày 03/10/2019 thì ra viện.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện, khám nghiệm tử thi và trưng cầu giám định, kết quả cụ thể như sau:

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Nơi xảy ra tại nạn giao thông là đoạn đường gom trong khu công nghiệp Quang Châu thuộc địa phận thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Mặt đường được rải nhựa phẳng, được chia thành hai chiều đường xe chạy ngược chiều bằng dải phân cách cứng ở giữa đường rộng 4m, mỗi chiều đường xe chạy rộng 7,60m, ở hai đầu đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có cấm biển báo cấm đi ngược chiều. Hai bên đường là các công ty.

Phải trái tính theo hướng từ đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang đi thôn T, xã V, chọn biển báo cấm đi ngược chiều theo hướng cao tốc Hà Nội- Bắc Giang làm mốc, lấy mép đường bên phải làm chuẩn để xác định vị trí mô tả dấu vết phương tiện, được đánh số thứ tự ký hiệu (1) là vết trượt xước kích thước (0,95x0,01)m , ký hiệu (2) là xe mô tô 97F9- 6352, ký hiệu số (3) là vết trượt xước kích thước (1,32x0,03)m, ký hiệu số (4) là xe mô tô 98H1- 151.49, ký hiệu số (5) là bãi mảnh nhựa vỡ kích thước (0,15x0,10)m, ký hiệu số (6) là bãi máu kích thước (0,15x0,10)m.

(1) Vết trượt xước kích thước (0,95x0,01)m trên mặt đường. Đầu vết trượt xước cách mép đường nhựa bên phải là 5,53m; cuối vết trượt xước nằm dưới đầu để chân phía trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 97F9-6352, cách mép đường nhựa bên phải là 5,25m.

(2) Xe mô tô biển kiểm soát 97F9-6352 đổ nghiêng bên trái trên đường, đầu xe hướng đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang, đuôi xe hướng thôn T. Trục bánh trước cách mép đường nhựa bên phải là 5,57m, trục bánh sau cách mép đường nhựa bên phải là 5m và cách trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 98H1-151.49 là 2,47m

(3) Vết trượt xước, kích thước (1,32x0,03)m nằm trên dải phân cách cứng ở giữa đường và cao so với mặt đường 0,21m. Tâm đầu vết cách mép đường nhựa

bên phải là 7,68m và cách đầu vết trượt xước số (1) là 2,28m. Tâm cuối vết trượt xước cách mép đường nhựa bên phải là 7,68m và cách trục bánh sau xe mô tô 98H1-151.49 là 0,73m.

(4) Xe mô tô biển kiểm soát 98H1-151.49 đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe hướng đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang, đuôi xe hướng thôn T, xã V. Trục bánh trước cách mép đường bên phải 7,30m, trục sau cách mép đường bên phải 7,20m.

(5) Bãi mảnh nhựa vỡ trên mặt đường, kích thước (3,80x3)m. Tâm bãi mảnh nhựa cách mép đường nhựa bên phải là 6,10m và cách trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 97F9- 6352 là 0,50m.

(6) Bãi máu, kích thước (0,15x0,10)m trên mặt đường. Tâm bãi máu cách mép đường bên phải 4,80m và cách trục bánh trước xe mô tô 97F9- 6352 là 0,80m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ 02 xe mô tô, 05 mảnh nhựa vỡ.

*** Kết quả khám xe mô tô nhãn hiệu Hundax, màu sơn đen, biển kiểm soát 97F9- 6352 do Nông Phan T điều khiển:**

- Xe không có gương chiếu hậu bên phải.
- Đền pha bị tỳ nén, bật rời khỏi xe.
- Giảm sóc trước bên phải bị tỳ nén, nứt vỡ khuyết kim loại, kích thước (0,08x0,08)m, mặt ngoài bị mài sát mòn kim loại bám tạp chất màu đen, kích thước (0,30x0,02)m, tâm cách đất 0,50m.
- Trục bánh trước bị tỳ nén, cong vênh, đầu trục bám dính tạp chất màu đen, kích thước (0,01x0,01)m, tâm cách đất 0,30m.
- Ma lốp phải bánh trước bị tỳ nén mài sát cao su, kích thước (0,10x0,03)m, tâm cách chân van 0,15m.
- Vành bánh trước bị tỳ nén, cong vênh kích thước (0,12x0,02)m, tâm cách chân van 0,10m.
- Ốp sắt bảo vệ đầu trên giảm sóc trước bên phải bị tỳ nén cong vênh, mặt ngoài mài sát mòn kim loại, bám tạp chất màu xanh, kích thước (0,14x0,02)m, tâm cách đất 0,80m.
- Mặt ngoài lồng máy bên phải bị tỳ nén, bong sơn mòn kim loại, kích thước (0,20x0,10)m, tâm cách đất 0,40m.
- Ốp bảo vệ đầu ống xả bị tỳ nén mài sát kim loại, bám dính tạp chất màu đen, kích thước (0,14x0,03)m, tâm cách đất 0,26m.
- Cần khởi động bên phải bị tỳ nén, đứt gãy bật rời khỏi xe.
- Đẻ chân trước bên phải bị tỳ nén, cong vênh bật ốp lót cao su hướng từ trước ra sau.
- Cần chân phanh bị tỳ nén, cong vênh hướng từ trước ra sau, mặt ngoài bị mài mòn kim loại bám tạp chất màu đen, kích thước (0,15x0,03)m, tâm cách đất 0,14m.

- Đầu tẩu buzi bật rời khỏi xe. Đầu đỡ chân trước bên trái bị tỳ nén, mài sát ca su hở lõi kim loại, kích thước (0,04x0,01)m.

*** Kết quả khám xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn xanh bạc, biển kiểm soát 98H1- 151.49 do anh Phạm Văn N điều khiển:**

- Xe không có gương chiếu hậu bên trái.
- Ốp nhựa đầu xe bị tỳ nén, bật rời khỏi xe.
- Cụm đèn pha trước bị vỡ khuyết kích thước (0,40x0,26)m, tâm cách đất 0,80m.

- Đèn xi nhan trước bên phải bị tỳ nén, nứt vỡ, bật rời khỏi xe.
- Cánh yếm bên phải bị tỳ nén, nứt vỡ bật rời khỏi xe.
- Bu chắn bùn trước bị tỳ nén, vỡ khuyết, kích thước (0,17x0,12)m, tâm cách đất 0,52m.

- Càng xe trước bị tỳ nén, cong vênh hướng từ trước ra sau.
- Vành bánh trước bị tỳ nén, nứt vỡ kim loại, kích thước (0,25x0,04)m, tâm cách chân van 0,06m.

- Má lốp bánh trước bên phải bị tỳ nén, mài sát mòn cao su, kích thước (0,30x0,05)m, tâm cách chân van 0,08m.

- Đầu lọc gió trước tỳ nén, bẹp lõm kim loại dính tạp chất màu đen, kích thước (0,10x0,03)m, tâm cách đất 0,60m.

- Ốp nhựa đầu ống xả bên phải tỳ nén, mài sát nứt vỡ nhựa bám dính tạp chất màu bạc, kích thước (0,23x0,10)m, tâm cách đất 0,40m.

- Đỡ chân trước bên phải bị tỳ nén, cong vênh, hướng từ trước ra sau.
- Cần chân phanh bên phải bị tỳ nén, cong vênh, hướng từ trước ra sau.
- Cánh yếm bên trái bị tỳ nén, bật rời khớp nối.
- Đỡ chân sau bên trái bị tỳ nén, đứt gãy bật rời khỏi xe, đầu khớp bám dính bột đá, kích thước (0,05x0,04)m.

- Đầu trục bánh sau bên trái, bám dính bột đá, kích thước (0,02x0,02)m.
- Mặt ngoài ốp nhựa sườn xe bên trái mài sát mòn nhựa, kích thước (0,16x0,02)m.

Ngày 16/10/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa các phương tiện trong vụ tai nạn giao thông. Xác định vị trí, chiều hướng va chạm của các phương tiện trên mặt đường, điểm va chạm của các phương tiện trên mặt đường, tốc độ của các phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

Tại kết luận giám định số 1689/KL-KTHS ngày 24 tháng 10 năm 2019, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Dấu vết mài sát, gãy vỡ sơn nhựa, kim loại, cao su ở lốp bánh trước bên phải, giảm sóc trước bên phải, vỏ máy và đỡ chân trước bên phải của xe mô tô

97F9-6352 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát, gãy vỡ sơn, nhựa, kim loại ở vành bánh trước bên phải, vỏ máy và đế chân trước bên phải của xe mô tô 98H1-151.49 là phù hợp.

Quá trình xảy ra va chạm khi hai phương tiện ở tư thế chuyển động đứng, ngược chiều là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô 98H1-151.49 với xe mô tô 97F9-6352 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 1, thuộc phần đường giành cho phương tiện đi theo hướng đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang đi thôn T. Không đủ điều kiện để xác định điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện trên mặt đường.

- Không có cơ sở khoa học để xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi anh Phạm Văn N:**

Tử thi được xác định là anh Phạm Văn N sinh năm 1982, trú tại thôn K, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Thể tạng phát triển bình thường, chiều dài tử thi 1,65m; tử thi đang trong giai đoạn mềm lạnh.

Khám ngoài:

- Vai phải có đám chột da, kích thước (12x6)cm.
- Ngực phải có 02 đám chột da bầm tím, kích thước (8x7)cm và (4x0,3)cm.
- Gãy 1/3 xương đòn trái.
- Bụng có hai vết chột da, kích thước (2x1,5)cm và (2x1)cm.
- Mặt sau cẳng tay phải có đám chột da, kích thước (10x4)cm.
- Mu bàn tay phải có vết chột da, kích thước (3x2)cm.
- Khuỷu tay trái có vết chột da, kích thước (6x2)cm.
- Mặt trước trong 1/3 trên đùi phải có đám chột da, kích thước (10x6)cm.
- Mặt trước 1/3 dưới đùi phải, gối phải và 1/3 trên cẳng chân phải có đám chột da kích thước (31x19)cm.
- Gãy xương đùi phải nhiều đoạn.
- Mặt trong gối trái có vết chột da, kích thước (6x3)cm.

*** Giải phẫu tử thi:**

- Bộc lộ da đầu vùng thái dương đỉnh trái không thấy tụ máu dưới da, không thấy vỡ xương sọ.
- Tụ máu cơ thành ngực trái, vùng xương đòn, kích thước (7x5)cm.
- Gãy xương đòn trái. Khoang lồng ngực trái có khoảng 2.500ml máu màu đỏ không đông.
- Tụ máu vùng trung thất, kích thước (7x2)cm.
- Phổi trái bầm dập, tụ máu, kích thước (15x9)cm.
- Vùng rốn phổi trái có vết rách nhu mô phổi, kích thước (4x2)cm.
- Thùy dưới phổi phải bầm dập, tụ máu, kích thước (9x4)cm.

Ngày 01/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên trung cầu Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang giám định nguyên nhân tử vong của anh Phạm Văn N.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 3827/19/GĐPY ngày 11/10/2019 của Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Anh Phạm Văn N chết do sốc mất máu cấp không hồi phục do rách nhu mô phổi do tai nạn giao thông. (Bút lục: 85-86).

Ngày 25/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên trung cầu Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Nông Thị H nhưng chị H đã có từ chối giám định thương tích.

Ngày 20/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên trung cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên định giá xác định thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 151.49 và xe mô tô biển kiểm soát 97F9- 6352.

Tại biên bản định giá tài sản số 06/HĐĐG ngày 21/01/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát 98H1- 151.49 bị hư hỏng thiệt hại 12.000.000 đồng, Xe mô tô biển kiểm soát 97F9- 6352 bị hư hỏng thiệt hại 2.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSVY ngày 04/3/2020 của VKSND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nông Phan T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 – BLHS.

Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 05/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nông Phan T 12 (mười hai) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt với các bị cáo khác, tuyên phần xử lý vật chứng, phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/5/2020 bị cáo Nông Phan T kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: xin cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nông Phan T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền 60.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo đồng

thời có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: án sơ thẩm xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền 60.000.000đồng, đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo đồng thời có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, xử giữ nguyên mức hình phạt của cấp sơ thẩm nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo T không có tranh luận gì.

Bị cáo Nông Phan T nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nông Phan T đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Qua quá trình xét xử thấy đủ cơ sở xác định: Nông Phan T có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 01 tháng 10 năm 2019, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97F9-6352 đi không đúng phần đường của mình, đi ngược chiều trên đoạn đường có biển báo cấm xe đi ngược chiều giành cho các phương tiện giao thông đi theo hướng cao tốc Hà Nội- Bắc Giang đi thôn T, xã V, huyện V thuộc địa phận xã V, huyện V rồi va chạm vào xe mô tô hiệu Excenter, biển kiểm soát 98H1-151.49 đi ngược chiều do anh Phạm Văn N điều khiển chở sau xe là chị Nông Thị H. Hậu quả anh N chết, chị H bị thương nhẹ.

Bị cáo Nông Phan T thừa nhận toàn bộ hành vi như án sơ thẩm nêu là đúng, không oan. Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 05/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tuyên bố bị cáo Nông Phan T và các bị cáo khác phạm tội tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 160 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo của bị cáo Nông Phan T thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến tính mạng người khác, bị cáo được trang bị kiến thức cơ bản về luật giao thông đường

bộ, có giấy phép lái xe nhưng thiếu ý thức trong việc chấp hành pháp luật khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông, đã vi phạm trật tự an toàn giao thông công cộng, vi phạm quy tắc giao thông đường bộ. Chính hành vi của bị cáo đã gây ra tai nạn làm cho anh Phạm Văn N bị chết. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền 60.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo đồng thời có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Nông Phan T được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, bị cáo có nhân thân tốt, xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú ổn định. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết buộc phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương có thời gian thử thách cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành con người tốt. Bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ phân tích trên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nông Phan T, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo để phù hợp với các quy định của pháp luật và tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Nông Phan T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nông Phan T, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo T hưởng án treo.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nông Phan T 12 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Nông

Phan T cho Ủy ban nhân dân xã Địa Linh, huyện Ba Bê, tỉnh Bắc Kạn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nông Phan T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS huyện Việt Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trung Thông